

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH VĨNH PHÚC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Bản án số: 77/2023/HS-ST
Ngày 20 tháng 12 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Thảo

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Trần Thị Kim Duyên

- Bà Hoàng Thị Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hoài Phương, Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Mậu Lâm, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2023, tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 77/2023/TLST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh ngày 02/11/1968; nơi sinh: Xã L, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn T, xã L, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 2/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1934 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Q, sinh năm 1934; vợ là Nguyễn Thị D1, sinh năm 1972 và 02 con, lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất sinh năm 1996; tiền án, tiền sự: Không;

Về nhân thân:

+ Bản án phúc thẩm số 31/PT ngày 14/4/1989 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Nguyễn Văn H 04 năm tù về các tội cố ý gây thương tích, trộm cắp tài sản của công dân, lừa đảo chiếm đoạt tài sản của công dân. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/12/1991, chấp hành xong phần bồi thường và án phí năm 1989, đến nay đã được xóa án tích.

+ Bản án sơ thẩm số 21/2005/HS-ST ngày 31/5/2005 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Nguyễn Văn H 42 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy và 30 tháng tù về tội chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy. Tổng cộng cả 02 tội là 72 tháng tù. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/4/2010, chấp hành xong án phí tháng 8/2005, đến nay đã được xóa án tích.

+ Bản án sơ thẩm số 38/2013/HSST ngày 24/12/2013 của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Nguyễn Văn H 02 năm tù về tội trộm cắp tài

sản. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/7/2015, chấp hành xong án phí ngày 21/02/2014, đến nay đã được xóa án tích.

+ Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 07/2017/QĐ-TA ngày 04/4/2017 của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc đối với Nguyễn Văn H thời hạn 18 tháng. Bị cáo đã chấp hành xong ngày 06/11/2018.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24 tháng 8 năm 2023 cho đến nay (có mặt).

- Người làm chứng: Bà Nguyễn Thị D2, sinh năm 1982 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn N, xã A, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn H là đối tượng nghiện chất ma túy từ năm 2014 cho đến ngày bị bắt giữ. Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 24/8/2023, H có nhu cầu sử dụng chất ma túy Heroine nên đi tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân. H vừa đi bộ, vừa đi nhờ xe mô tô của người đi đường không rõ tên, tuổi, địa chỉ. Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, H đi đến khu vực vòng xuyên An Hoà thuộc địa phận thôn N, xã A, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc thì thấy một người nam giới không rõ tên, tuổi, địa chỉ đang dừng đỗ xe mô tô ở ven đường và có biểu hiện của người nghiện chất ma túy. H đi bộ đến gặp hỏi và đưa số tiền 200.000đồng cho người nam giới này để mua 01 gói ma túy Heroine. Người nam giới cầm tiền và chỉ cho H vị trí cất giấu gói ma túy Heroine được dán trên cột biển báo giao thông, cách vị trí H và người nam giới này đang đứng khoảng 10 mét. H đi bộ đến lấy gói ma túy Heroine, còn người nam giới này phóng xe bỏ đi đâu H không rõ. H đến cột biển báo thì thấy một gói ma túy Heroine được dán trên thân cột biển báo bằng miếng dán màu trắng cách mặt đất khoảng 02 mét, gói ma túy này có đặc điểm bên ngoài được bọc bằng giấy bạc vò bao thuốc lá, bên trong chứa chất cục bột màu trắng là ma túy Heroine. H lấy gói ma túy Heroine xuống và cầm bằng tay trái rồi đi bộ theo vòng xuyên về hướng cầu Bì La để tìm chỗ sử dụng trái phép chất ma túy Heroine thì bị lực lượng Công an huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang H về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Khi thấy lực lượng Công an đến, H đã thả gói ma túy Heroine đang cầm trên tay xuống mặt đường cạnh vị trí H đang đứng để tẩu tán thì bị bắt giữ và thu giữ vật chứng là gói ma túy Heroine được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu A1.

Tại Kết luận giám định số 2369/KLGD-KTHS ngày 28 tháng 8 năm 2023, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Chất bột dạng cục màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1788g (không phẩy một bảy tám tám gam, không kể bao bì) loại Heroine.

Người làm chứng bà Nguyễn Thị D2 vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong quá trình điều tra đã khai nhận phù hợp với nội dung vụ án đã nêu trên.

Tại Cáo trạng số 78/CT-VKSTD ngày 24/11/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố Nguyễn Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 24 tháng 8 năm 2023; về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có tài sản, thu nhập nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu, tiêu hủy mẫu trả sau giám định gồm A1 = 0,1263gam ma túy Heroine cùng toàn bộ bao gói được niêm phong.

Bị cáo Nguyễn Văn H không bào chữa, không tranh luận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm trở về gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự tố tụng của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người làm chứng không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa và trong quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn H tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu giữ được và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ chứng cứ khách quan để kết luận:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 24/8/2023, sau khi mua ma túy Heroine của một người nam giới không rõ tên, tuổi, địa chỉ tại khu vực vòng xuyến thuộc thôn N, xã A, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc, Nguyễn Văn H đang đi bộ theo vòng xuyến về hướng cầu Bì La để tìm chỗ sử dụng trái phép chất ma túy Heroine thì bị lực lượng Công an huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang H đang có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói nhỏ ma túy có khối lượng 0,1788g, loại Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân. Cơ quan điều tra đã thu giữ toàn bộ vật chứng và niêm phong theo quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Điều 249 quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine,... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.”

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, xâm phạm trật tự trị an, an toàn xã hội, gây nên sự bất bình trong quần chúng nhân dân. Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy đang là tệ nạn xã hội có chiều hướng ngày càng gia tăng, từ tội phạm về ma túy sẽ dẫn đến các hành vi vi phạm pháp luật khác. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và biết rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy cần phải xử phạt nghiêm.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xét nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo Nguyễn Văn H là người có nhân thân xấu. Bị cáo đã bị kết án tù nhiều lần và đã từng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Bị cáo đã nhiều lần được cải tạo, giáo dục trong môi trường trại giam và đã được giáo dục trong môi trường cai nghiện bắt buộc nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện, tu dưỡng trở thành người công dân có ích cho xã hội mà vẫn tiếp tục phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Hội đồng xét xử xét thấy cần phải lên một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, có như vậy mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có tài sản, không có thu nhập nên không áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để phạt tiền hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản đối với bị cáo.

[5]. Đối với người nam giới đã bán ma túy cho Nguyễn Văn H, quá trình điều tra H khai không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc không có căn cứ để xác minh làm rõ xử lý.

[6]. Về xử lý vật chứng:

Đối với mẫu trả sau giám định gồm A1 = 0,1263gam ma túy Heroine và toàn bộ bao gói được niêm phong trong một phong bì thư mẫu trả 2225 cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định.

[7]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[8]. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc đối với bị cáo là có căn cứ đúng pháp luật sẽ được Hội đồng xét xử xem xét quyết định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Về tội danh:* Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. *Về hình phạt:*

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt Nguyễn Văn H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 24/8/2023).

3. *Về vật chứng:*

Căn cứ khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu, tiêu hủy mẫu trả sau giám định gồm A1 = 0,1263gam ma túy Heroine và toàn bộ bao gói được niêm phong trong một phong bì thư mẫu trả 2225.

(đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 14/12/2023).

4. *Về án phí:* Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về án phí, lệ phí tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. *Về quyền kháng cáo:*

Căn cứ Điều 331 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- TAND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc
- VKSND huyện T;
- Công an huyện T;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục THADS huyện T;
- Lưu HS, bộ phận theo dõi THAHS, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Thảo

